Khung cảnh thiên nhiên mùa thu được tác giả khắc họa đầy chất tình sâu sắc, ngôn ngữ tinh tế, hình ảnh rất biểu cảm. Tất cả làm nổi bật lên cảnh đẹp mùa thu quê hương, tình yêu đất nước, yêu mùa thu và gắn liền với tình yêu đôi lứa.

**Đoạn văn mẫu số 1:**

Bài thơ Thu điếu của Nguyễn Khuyến đã khắc họa bức tranh mùa thu thật sinh động, trong đó tôi ấn tượng nhất với hai câu thơ:

*“Sóng biếc theo làn hơi gợn tí,*
*Lá vàng trước gió sẽ đưa vèo”*

Cảnh sắc mùa thu được miêu tả qua hình ảnh “sóng biếc, lá vàng” cùng với đường nét “hơi gợn tí, khẽ đưa vèo”. Màu “biếc” của sóng hòa hợp với sắc “vàng” của lá vẽ nên bức tranh quê đơn sơ mà lộng lẫy. Nghệ thuật đối trong phần thực rất điêu luyện. Hình ảnh “lá vàng ” với “sóng biếc ”, tốc độ “vèo” của lá bay tương ứng với mức độ “tí” của gợn sóng. Bức tranh thu hiện lên không chỉ có màu sắc mà còn có chuyển động, làm tăng thêm vẻ sống động, chân thực. Có thể thấy rằng, hai câu thơ thực đã làm rõ thêm cái hồn của cảnh thu.

**Đoạn văn mẫu số 2:**

Cái ý vị của bài thơ “Thu điếu” mà tôi cảm nhận được nằm ở hai câu kết:

*“Tựa gối ôm cần lâu chẳng được,*
*Cá đâu đớp động dưới chân bèo”*

“Tựa gối ôm cần” là tư thế của người câu cá cũng là một tâm thế nhàn của một nhà thơ đã thoát vòng danh lợi. Âm thanh “cá đâu đớp động”, thêm từ “đâu” gợi lên sự mơ hồ, xa vắng và chợt tỉnh. Người câu cá phải chăng cũng chính là tác giả - một con người yêu nước thương dân nhưng bất lực trước thời cuộc, không cam tâm làm tay sai cho thực dân Pháp nên đã cáo bệnh, từ quan. Và rồi, tâm hồn bỗng chợt tỉnh trở về thực tại khi “cá đâu đớp động dưới chân bèo”. Không gian có lẽ phải vô cùng yên tĩnh mới có thể lắng nghe được tiếng cá đớp động. Nhờ có không gian tĩnh lặng đó đã góp phần diễn tả tâm trạng buồn bã, cô quạnh trong lòng nhà thơ.

**Đoạn văn mẫu số 3:**

Hình ảnh mùa thu hiện lên trong bài thơ với một không gian hẹp ở chốn làng quê của tác giả, trong một cái ao nhỏ với chiếc thuyền câu nhẹ thênh thênh:

*Ao thu lạnh lẽo nước trong veo,*

*Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo.*

Cái tôi trữ tình lặn phía sau ngôn từ. Cảm giác của thi nhân thì hiện lên sắc sảo và tinh tế. Mùa thu đã vào chiều sâu, “ao thu lạnh lẽo” với mặt nước “trong veo” rất muốn nhìn, ao thu như là chiếc gương tròn của làng quê. Làng Bùi của nhà thơ là đồng chiêm trũng rất nhiều ao, ao nhỏ.

Ao nhỏ thì thuyền câu cũng nhỏ theo “bé tẻo teo”, vần eo là thử vận hiểm hóc, vậy mà câu thơ trôi chảy tự nhiên như không, như không có chút gì là kĩ xảo cả.

**Đoạn văn mẫu số 4:**

Khi đọc bài thơ Thu điếu, tôi cảm thấy ấn tượng nhất với hai câu thơ mở đầu: “Ao thu lạnh lẽo nước trong veo,/Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo”. Tác giả Nguyễn Khuyến đã khắc họa bức tranh thu nơi làng quê Bắc bộ bằng những hình ảnh giản dị, quen thuộc. Ao thu hiện lên với làn nước trong veo, mang dáng vẻ lạnh lẽo của mùa thu. Nổi bật ở đó là chiếc thuyền câu “bé tẻo teo”. Sự đối lập về kích thước giữa ao thu rộng lớn với chiếc thuyền câu bé nhỏ khiến không gian câu thơ càng thêm rộng mở và trống trải. Điểm nhìn của nhân vật trữ tình từ gần mở rộng ra xa. Trên cao, bầu trời xanh ngắt, cao vợi đem lại cảm giác thoáng đãng vô cùng. Tác giả đã lấy chiếc thuyền câu nhỏ bé làm trung tâm, dường như nhân vật trữ tình đang ở đó để quan sát khung cảnh thiên nhiên, từ đó phóng tầm mắt ra xa là trời cao, ao rộng - các chiều kích không gian đều được khai mở toàn phần. Tất cả kết hợp với nhau, tạo nên bức tranh mùa thu tĩnh lặng đến lạ lùng.

**Đoạn văn mẫu số 5:**

*Sóng biếc theo làn hơi gợn tí,*

*Lá vàng, trước gió khẽ đưa vèo.*

Ao thu không còn tĩnh lặng nữa mà đã nổi sóng với hai thanh trắc ở đầu câu (sóng biếc) và hai thanh trắc ở cuối câu (gợn tí). Sóng nhỏ vì ao nhỏ, lại là trong chỗ khuất. Gió nhẹ, gió heo may mùa thu. Sóng lại có màu sắc, “sóng biếc” thật đẹp. Ngòi bút của tác giả tinh tế đến từng chi tiết nhỏ.

Hai câu thực đối rất chỉnh “sóng biếc" đối với “lá vàng”, đều là màu sắc đặc trưng của mùa thu. “Hơi gợn tí” đối với “khẽ đưa vèo”, vận động của chiều dọc tương xứng với vận động của chiều ngang thật tài tình.Lá vàng trước gió khẽ đưa vèo.Nhà thơ đã thả hồn theo chiếc lá vàng “khẽ đưa vèo" trên mặt ao trong veo. Cái màu vàng của mùa thu mà bao nhiêu thi nhân đã ngợi ca:

*Con nai vàng ngơ ngác*

*Đạp trên lá vàng khô*

(Lưu Trọng Lư)

*Vàng rơi! Vàng rơi!*

*Thu mênh mông.*

(Bích Khê)

Và đây là chiếc lá vàng của Nguyễn Khuyến trong bài thơ “Thu điếu” dưới ánh mắt của Xuân Diệu: “Cái thú vị của bài Thu Điếu ở các điệu xanh, xanh ao, xanh bờ, xanh sóng, xanh tre, xanh trời, xanh bèo, có một màu vàng đâm ngang của chiếc lá thu rơi...”. Lời bình của Xuân Diệu thật là tâm đắc.